

Ngày 31/12/2024	700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-12.5%	-12.5%	-36.4%

2024	
ROE	5.8%
	+/- YoY ▼ 0.6%

Q4/24			
DT thuần	26.9	QoQ ▼ 21.6 ▼ 44.5%	YoY ▼ 20.7 ▼ 43.4%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	166
	YoY ▼ 2.00 ▼ 1.2%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	-16.2	QoQ ▲ 22.1 ▲ 57.7%	YoY ▲ 16.7 ▲ 50.8%
	tỷ VNĐ		

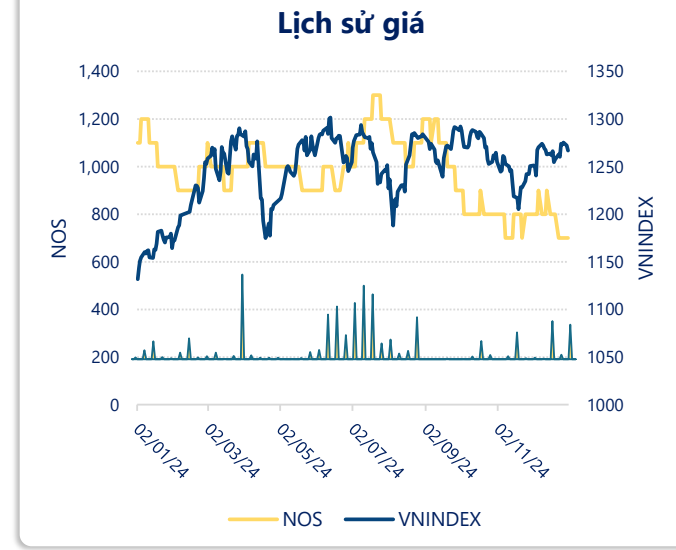
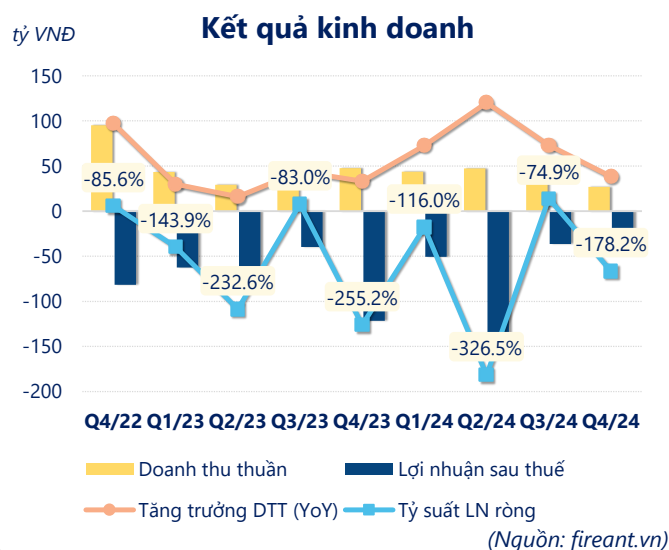
2024	
LN gộp	-109
	YoY ▲ 24.0 ▲ 18.3%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	-47.3	QoQ ▲ 11.3 ▲ 19.3%	YoY ▲ 75.7 ▲ 61.6%
	tỷ VNĐ		

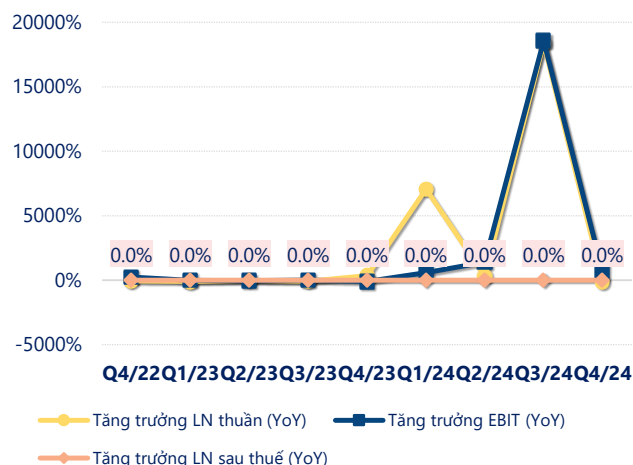
2024	
LN thuần	-313
	YoY ▼ 12.0 ▼ 3.9%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	-48.0	QoQ ▼ 11.7 ▼ 32.2%	YoY ▲ 74.0 ▲ 60.7%
	tỷ VNĐ		

2024	
LN sau thuế	-289
	YoY ▲ 10.0 ▲ 3.3%
	tỷ VNĐ

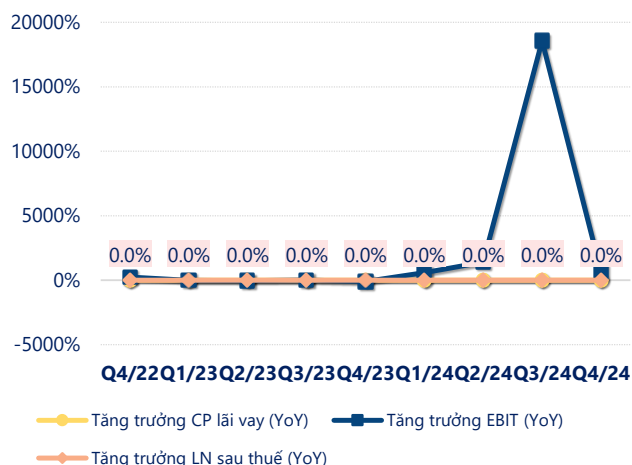


Tăng trưởng lợi nhuận



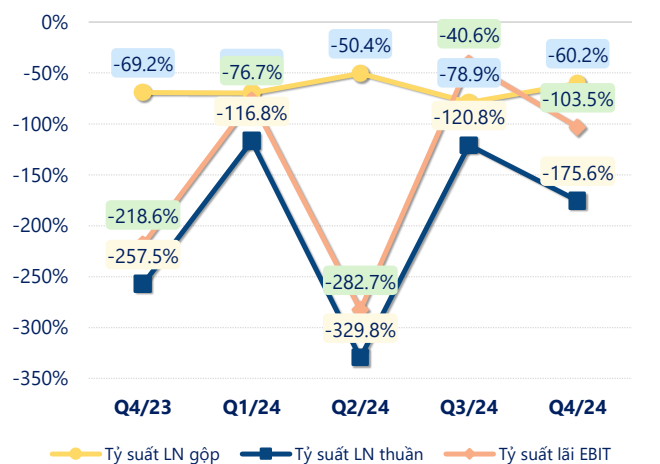
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



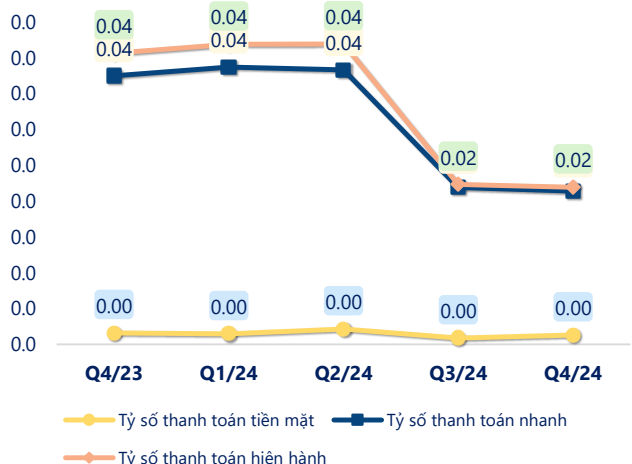
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



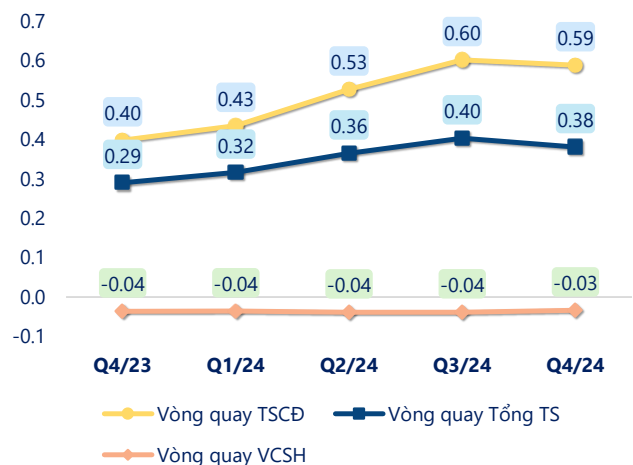
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



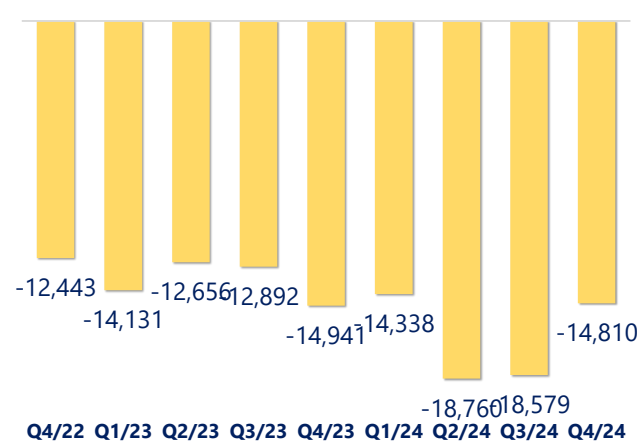
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	26.9	47.6	-43.4%	166	168	-1.2%
Giá vốn hàng bán	43.1	80.6	-46.5%	275	301	-8.7%
Lợi nhuận gộp	-16.2	-32.9	50.8%	-109	-133	18.3%
Doanh thu HĐTC	0.21	0.07	193%	0.97	0.74	30.7%
Chi phí TC	28.2	85.5	-67.0%	193	154	25.0%
Chi phí lãi vay	20.1	17.4	15.6%	74.6	79.9	-6.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.07	4.25	-27.8%	11.7	14.3	-17.8%
LN thuần từ HĐKD	-47.3	-123	61.6%	-313	-301	-3.9%
Lợi nhuận khác	-0.70	1.08	-165%	23.5	1.87	1153%
LN trước thuế	-48.0	-122	60.7%	-289	-299	3.3%
Lợi nhuận sau thuế	-48.0	-122	60.7%	-289	-299	3.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-48.0	-122	60.7%	-289	-299	3.3%

(Nguồn: fireant.vn)

